

Lôgic của sự toàn cầu hóa tư bản

FRANÇOIS HOUTART

Dù cho sự toàn cầu hóa về kinh tế dưới sự bảo trợ của tư bản đã làm đảo lộn trật tự xã hội, song sẽ rất ngạc nhiên nếu nhận thấy rằng chúng ta rất kém hiểu biết về các phương thức chúng vận hành.

Một điều hiển nhiên trên toàn thế giới:

Theo cách nghĩ của chủ nghĩa tư bản về xã hội những hiện thực đó tồn tại song song với nhau hoặc cùng chuyển động trong một thế giới mà những quyền lợi giai cấp không còn tồn tại và những quá trình xã hội diễn tiến theo đường thẳng. Thị trường là một bàn tay vô hình. Nó khép các sự trao đổi vào luật cung cầu và kết quả là thị trường càng tự do bao nhiêu thì kinh tế sẽ phục vụ cho sự phát triển con người bấy nhiêu. Chỉ có một điều người ta quên, nhưng nó rất quan trọng, đó là vẫn còn tồn tại những quan hệ xã hội không công bằng trong thời đại ngày nay trên bình diện toàn thế giới.

Trong bối cảnh ấy, thị trường tổng thể hay vương quốc của những quả đấm sẽ thải loại những người thất bại, đó cũng là chỗ của họ trong hệ thống sản xuất (ngày nay là trên toàn thế giới) - điều thường quyết định số phận của họ. Hãy nghĩ tới những người thất nghiệp trong những xã hội công nghiệp, lượng dự trữ quân bị khổng lồ được tạo nên bởi tất cả những ai thuộc thế giới thứ III, những người luôn bị sa vào những bi kịch của sự sống còn.

Các giai cấp xã hội hưởng lợi từ hệ thống cảm thấy thoải mái dễ chịu và trong lúc đó những giai cấp khác đôi khi bị đầu độc bởi lối suy lý rằng chúng kết thúc bằng niềm tin, cũng chính họ được thị trường chào đón mà không có lý do nào.

Joseph Stiglitz, cựu Phó Chủ tịch Ngân hàng thế giới và là người đã được nhận giải thưởng Nobel hòa bình, một con người của thể chế, đã nhận ra điều đó, trong một cuốn sách nổi tiếng có tựa đề “Vỡ tan giấc mộng lớn” (2002)

Suy lý của sinh thái học cũng thường bỏ qua thực tế rằng có tồn tại những mối quan hệ xã hội. Trên thực tế, vấn đề chỉ là ở chỗ những viễn cảnh gắn liền với môi trường sinh thái và việc phân tích chúng bằng những thuật ngữ của hiệu ứng vật lý tiêu cực đối với sinh giới, bao hàm cả con người. Nhưng thực đáng ngạc nhiên khi nhân loại chỉ phát hiện ra sự ô nhiễm khi những tầng lớp trung lưu hay ngay cả những tầng lớp cao hơn bắt đầu bị nó tác động. Từ giai đoạn khởi đầu của công nghiệp hóa, những khu ổ của công nhân đã bị ảnh hưởng nặng nề bởi khói bụi, luôn

bị rung chuyển bởi những mỏ khai thác lộ thiên, bị lột trần khỏi màu xanh của cây cối. Và ngay sau khi bắt đầu công cuộc khai thác thuộc địa các nguyên liệu thô, toàn bộ các vùng đất đã bị tàn phá, bị tấn công về sinh thái và thường là bị phá huỷ cả về phương diện vật lý.

Nói như vậy thì môi trường sinh thái không có gì liên quan tới những quan hệ xã hội sao? Những tuyên bố lớn về sự phát triển bền vững, về những trách nhiệm đối với các thế hệ tương lai, những điều đã được chính thức hóa tại các cuộc hội thảo ở Rio de Janeiro, Durban hay Kyoto về khí hậu, đều né tránh việc đề cập vấn đề này. Nước Mỹ cản trở mọi quyết định hay văn bản có thể làm trở ngại cho những lợi ích kinh tế của quốc gia này trên phạm vi toàn thế giới, nhưng chính phủ Mỹ sẽ nghĩ sao về những cư dân vùng bờ biển Đại Tây Dương ở Trung Mỹ khi họ đã bị mất hai phần ba diện tích rừng hay những người Ogonis ở Nigeria, nạn nhân của sự khai thác dầu mỏ, chủ yếu của công ty toàn quyền Shell ?

Văn hóa và những quan hệ xã hội

Sự đứt đoạn văn hóa, hệ quả của tính hiện đại, là thứ bị quy cho nhiều nhất ở thế kỷ ánh sáng. Chính khái niệm trên về tính hiện đại nhấn mạnh tầm quan trọng của văn hóa và ưu tiên vai trò của tư tưởng trong sự biến đổi các mục tiêu xã hội, của các thực tiễn có tính tập thể và của những tiến bộ khoa học kỹ thuật. Do đó ta phải tự đặt câu hỏi về quan hệ giữa văn hóa và những quan hệ xã hội. Đó là kiểu hiện đại do thị trường điều khiển, chính thị trường này bị chế ngự bởi lợi ích của các nước phương Tây, là điều cần thiết với mọi hậu quả của việc huỷ hoại văn hóa và của các phản ứng bạo liệt giống hệt nhau. Văn hóa không thể bị tách rời khỏi các mối quan hệ xã hội. Văn hóa cấu thành một bộ phận của thực tế ấy và ngay cả khi những phương diện vật chất và văn hóa có thể được phân biệt rõ ràng, thì chúng cũng không thể tách rời nhau. Điều này thật dễ hiểu. Con người là những thực thể biết suy nghĩ và trên mức độ thực tế thứ hai, họ luôn luôn tạo nên những biểu tượng. Đó là đặc điểm của điều kiện nhân văn để thể hiện mối quan hệ với tự nhiên và các mối quan hệ xã hội, để từ đó rút ra bài học, để sắp xếp những tri thức, để đưa ra những nhận định đúng đắn. Không có một mối quan hệ xã hội nào được xây dựng nên mà không dựa trên những nền tảng tư tưởng, nhưng đồng thời mọi tư tưởng đều cắm rễ, ăn sâu vào các biểu hiện thực tế. Từ đó, sự thống trị văn hóa bị đảo lộn, bởi nó không thể nhận thức bản thân nếu bị tách ra khỏi mối quan hệ với lĩnh vực kinh tế.

Vai trò của thị trường

Hoạt động buôn bán phát triển khi nền kinh tế có thể hoàn toàn tách khỏi nền nông nghiệp và trao đổi lợi nhuận. Ngành buôn bán ở châu Âu đã bắt đầu, ngay từ thế kỷ XIII, tạo ra tầng lớp quý tộc đô thị được giải phóng khỏi trật tự phong kiến, không chỉ trong phạm vi chính trị mà còn trong phạm vi thể hiện đạo đức.

Nhưng tầng lớp quý tộc không thể đạt tới việc thực sự thống trị xã hội và cũng không thể chia sẻ hệ tư tưởng của mình chừng nào mà sự tích lũy của cải, phần lớn do các xí nghiệp thực dân ở Nam Âu sản xuất, cho phép cấp vốn tài trợ cho một

phương thức sản xuất mới, từ những nguyên liệu tốt dựa trên cơ sở công nghiệp hóa. Chính điều đó đã cho phép, bằng sự phân đoạn lao động, tách những người lao động khỏi việc làm chủ các phương tiện sản xuất (công nhân khác với thợ thủ công) và từ đó tạo nên một mối quan hệ xã hội mới giữa tư bản và lao động.

Một điều quan trọng, rất đáng chú ý để có thể hiểu được chủ nghĩa tư bản hiện đại, đó là những quan hệ xã hội mà chủ nghĩa tư bản sản xuất và tái sản xuất, ngay cả ngày nay, khi nó bao gồm thêm nhiều phương diện mới, trở nên thực tế hơn bao giờ hết. Trên thực tế, lôgic của sự tích lũy bao giờ cũng đòi hỏi rằng lợi nhuận từ vốn phải dựa trên lao động, ngay cả khi ta vẫn có đủ lợi nhuận thông qua các nguồn tích lũy khác: những món nợ khổng lồ của các nước, buôn bán bất chính hay những hoạt động khác cho phép thu được các khoản lợi nhuận rất đáng kể và nhanh chóng.

Ngay cả khi giai cấp công nhân lao động ở các nước công nghiệp hóa sớm đã dành được thắng lợi thông qua các cuộc đấu tranh xã hội để tăng một phần thu nhập và ngay cả khi các nước vốn bị thực dân đô hộ có giành được độc lập, ngay cả khi người ta phác thảo ra một sự phân chia lao động mới trên phạm vi toàn cầu đi chăng nữa thì hệ thống kinh tế ngày nay hơn bao giờ hết đang tạo ra những sự đối kháng giai cấp, chủ yếu là trên phạm vi toàn thế giới. Sự tiến bộ được nhận dạng thông qua sự tăng trưởng, sự tăng trưởng này lại được xác định thông qua những chỉ tiêu sản xuất ra của cải vật chất và dịch vụ, điều này được đánh giá qua khả năng tích lũy, bởi vậy, đến lượt nó lại luôn đòi hỏi nhiều cạnh tranh và giảm giá thành hơn

Tóm lại, thị trường là một mối quan hệ xã hội, dưới vỏ bọc tư bản, mang trong mình nhiều những bất công. Thị trường sẽ không còn tồn tại nếu ngày nay, nó không luôn luôn tạo ra những bất công ở quy mô toàn cầu và nếu nó không sẵn sàng sử dụng chiến tranh như một phương tiện đảm bảo cho việc tái lập quyền lực của nó.

Những sự bóc lột được nguy trang

Tất cả các từ vựng mới có khuynh hướng làm ta quên đi hiện thực cơ bản này.

Một vài người đã nói rằng ngày nay, sự phân cách giữa người tiêu dùng và nhà sản xuất là rất lớn. Quan điểm này bỏ sang một bên những hạn chế đặt ra cho khả năng mua những gì lẽ ra phải rẻ hơn trong sản xuất, hoặc thứ mà người ta không cần trong quá trình sản xuất hiện đại.

Một giải pháp trên phạm vi toàn cầu?

Vấn đề về cấu trúc của quan hệ xã hội không thể được xét lại, bởi người ta luôn bỏ qua nó, hay nó bị bỏ quên vì không được thừa nhận? Vấn đề là ở chỗ nguồn lực đảm bảo cho luận điểm này lớn tới mức nó có thể được truyền đi trong những tầng lớp liên quan mật thiết nhất, tức là tầng lớp cấp dưới của những giai cấp này cho phép nó có được quyền quyết định kinh tế. Các tầng lớp đó cuối cùng cũng có cùng chung quan điểm rằng thị trường là giải pháp có tính toàn cầu mà không tính đến mối quan hệ nó đã áp đặt trong thị trường tư bản và bởi vì nó đã được toàn cầu hóa, ngày nay nó không thể chỉ được đánh giá trong phạm vi này.

Những khái niệm khác đều đã thay đổi. Người ta thường nói tới sự thải loại hơn là bóc lột- hoặc đây là một quan hệ xã hội hoàn toàn khác, sự loại trừ có thể là kiên quyết t tình hình bao hàm cả việc không đặt lại vấn đề logic của sự bóc lột.

Ví như ta thử hỏi tại sao người ta nói tới công bằng hơn là công lý? Điều đó tương ứng với một cách nhìn có ưu thế ở chỗ nó không thừa nhận mối quan hệ xã hội đối kháng của hệ thống kinh tế tư bản, tất cả cái chung tổng thể phù hợp với từng cái riêng, tùy theo vị trí của từng cái riêng đó, nó có được một phần công bằng của sản phẩm xã hội. Phải chăng đó là những quan niệm, tất nhiên là của con người, nhưng chủ yếu của các giai cấp quý tộc, bởi các giai cấp ấy đóng vai một vị cứu tinh cho hệ thống thị trường tư bản quốc tế, đồng thời tránh được bị quy ngã dưới những sai lầm của chính nó.

Một năng lực thích nghi rất lớn

Cũng có một điều cần nhắc tới, đó là năng lực thích nghi không lồ của hệ thống tư bản chủ nghĩa. Không chỉ có logic của nó không bị hao mòn trong mô hình công nghiệp với cường độ lao động cao, mà ngày nay, nó đạt tới mức có thể thúc đẩy được sự tăng trưởng trong khi vẫn giảm số nhân công lao động và tạo nên những sự tích lũy từ những mâu thuẫn ngay trong lòng nó. Cùng với đó, những biện pháp sinh thái để tái sử dụng các chất phế thải công nghiệp và việc bảo vệ môi trường đã trở thành những nguồn sinh lợi mới. Tất nhiên rằng, việc chuyển sang một logic tổ chức kinh tế khác cần rất nhiều thời gian. Chủ nghĩa tư bản đã có thể tạo nên những cơ sở vật chất cho quá trình tái sản xuất, tức là quá trình phân nhỏ lao động và sự phụ thuộc của nó vào công nghệ kỹ thuật vẫn ngày càng được đẩy mạnh hơn như thể vẫn còn có một tương lai phía trước, còn hơn cả ngày hôm qua, sự xâm nhập của hệ thống sản xuất sẽ ở quy mô toàn cầu. Ngoài ra, đó cũng là hạn chế của chủ nghĩa xã hội đã phải, theo cách diễn đạt của Maurice Godelier, nhà nhân loại học người Pháp “nó phải chạy bằng chân của chủ nghĩa tư bản”, tức là chủ nghĩa xã hội không có khả năng tạo ra đủ những hình thức công nghệ và xã hội mới cho phép có thể tái sản xuất mà không phải trông chờ vào một sự sản xuất lý tưởng, thực chất là lâm vào ngõ cụt.

Tuy nhiên, một nhận thức mới cần phải được ra đời, đó là nhận thức về các nguồn tài nguyên không thể khôi phục đang cạn kiệt vì sự phá hoại môi trường là điều bắt đầu gây nguy hiểm cho chính quá trình tích lũy. Một thời hạn ngắn làm rõ nét thực tế của chủ nghĩa tư bản gây ra một mâu thuẫn đến nỗi, có lẽ là lần đầu tiên trong lịch sử, làm nảy sinh ra một nhận thức mới là chủ nghĩa tư bản không biên giới chỉ là ảo tưởng

Mâu thuẫn thứ hai là mâu thuẫn về sự bóc lột lao động. Không chỉ có việc tích lũy tư bản dẫn đến thực tế là giảm thu nhập từ lao động, là điều chỉ có thể có những tác động tiêu cực lên việc tiêu thụ sản phẩm (các cuộc khủng hoảng kém tiêu thụ) mà việc nó gây ra sự huỷ hoại xã hội, lần này thì rõ ràng là không biên giới, đã tạo nên những phản ứng gắn liền với việc đưa thị trường chung vào.

Trong những khu công nghiệp, sự tăng trưởng sẽ song song với việc giảm việc làm hay là việc giảm thu nhập từ việc làm của công nhân, dẫn tới những phong trào xã hội quan trọng hơn là người ta dự kiến.

Rõ ràng là không cần phải gạt bỏ những môtip đặc trưng cho từng xã hội, các mâu thuẫn luôn là hậu quả của một loạt yếu tố. Song, cũng sẽ là hảo huyền nếu ta không thấy được những tác động của các lôgic của hệ thống kinh tế toàn cầu lên các sự kiện ở Xômalì, Ruanda, Zaire, Libêria hay ở Nigiêria, ở Sri Lanka hoặc sự đổi mới bạo lực chống lại các *dalits* ở Ấn Độ, hay thuyết cấp tiến của các phong trào Hồi giáo ở Iran, Angiêri hay ở Ai Cập, lên cuộc chiến tranh Irắc, lên cuộc nổi dậy của những người Chapias, hay bạo lực ở Côlômbia, Pêru hoặc các cuộc chiến tranh liên miên ở Trung Mỹ.

Cách đây một thế kỷ, khi Mác nói rằng chủ nghĩa tư bản đập đổ hai nguồn gốc cho chính sự tồn tại của nó đó là tự nhiên và con người; ông đã chạm tới một thực tế mà ngày nay đã phát triển trên quy mô toàn cầu. Người ta sẽ buôn bán cái gì trong tương lai nếu không phải là bị rung chuyển dưới áp lực của những mâu thuẫn? Cuộc chiến tranh thương mại giữa các cực của chủ nghĩa tư bản hiện đại là Mỹ, châu Âu và cực thứ ba: Nhật Bản và những quốc gia công nghiệp mới ở châu Á rồi sẽ đi tới đâu? Liệu những cuộc chiến đó có dừng ở mức đấu tranh pháp lý và các cuộc trả đũa kinh tế hay không? Rồi việc quân sự hóa những quan hệ xã hội quốc tế sẽ đi tới đâu, khi ngày nay, ta sống trong một thế giới đơn cực chế ngự bởi nước Mỹ, với quyền lực tư bản tuyệt đối?

MAI ĐẶNG HIỀN QUÂN

*dịch từ bản tiếng Pháp:
La mondialisation-François Houtart;
édition Fidélité, n°54, 15 Mars 2003.*